CÔNG TY CỔ PHẦN GTNFOODS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ngày 28 tháng 06 năm 2019

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TPHCM

(có thể sử dụng để công bố thông tin đồng thời đến UBCKNN và SGDCK)

Kính gửi:- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM

Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN GTNFOODS
Mã chứng khoán: GTN
Địa chỉ trụ sở chính: Số 92, Võ Thị Sáu, Thanh Nhàn, Hai Bà Trưng, Hà Nội.
Điện thoại: (84-24). 62766366
Fax: (84-24). 62766466
Người thực hiện công bố thông tin: Ông Tạ Văn Quyền
Địa chỉ: Số 92, Võ Thị Sáu, Thanh Nhàn, Hai Bà Trưng, Hà Nội.
Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): (84-24). 62766366
Fax:
Loại thông tin công bố ■ 24 giờ □72 giờ □ bất thường□ theo yêu cầu□ định kỳ:

Nội dung thông tin công bố:

- Công bố thông tin Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 ngày 28/06/2019.
- Công bố thông tin thay đổi thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát, theo Nghị quyết số 02/NQ-GTN ĐHĐCĐ ngày 28/06/2019 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019:

+ Miễn nhiệm 02 thành viên Hội đồng quản trị là Ông Michael Louis Rosen và Bà Chew Mei Ying.
+ Miễn nhiễm 02 thành viên Ban kiểm soát là Ông Trần Việt Thắng và Ông Pan Mun Kit.
+ Bầu bổ sung 02 thành viên Hội đồng quản trị là Bà Văn Thị Hằng và Ông Lê Chí Nam.
+ Bầu bổ sung 02 thành viên Ban kiểm soát là Bà Bùi Thị Xuân và Bà Nguyễn Thị Thái.

Các tài liệu liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 được đăng tải trên website của Công ty tại địa chỉ: *http://gtnfoods.com.vn/*
Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:
- *Nội dung thông tin cần công bố và các tài liệu có liên quan*

Nơi nhận
- *Như kính gửi*
- *Lưu văn phòng*

Người đại diện theo pháp luật
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN GTNFOODS

TẠ VĂN QUYỀN

CÔNG TY CỔ PHẦN GTNfoods	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 01/BB-GTN-ĐHCĐ	*Hà Nội, ngày 28 tháng 06 năm 2019*

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN GTNFOODS

A. TÊN DOANH NGHIỆP, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM, THÀNH PHẦN THAM DỰ ĐẠI HỘI

1. Tên doanh nghiệp: Công ty Cổ phần GTNfoods

Trụ sở chính: Số 92 Võ Thị Sáu, Phường Thanh Nhàn, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Mã số doanh nghiệp: 0105334948

*(Sau đây gọi tắt là **"Công ty"**)*

2. Thời gian: Bắt đầu từ 8:00, ngày 28 tháng 06 năm 2019

3. Địa điểm: Phòng Ballroom 3, Tầng 1, Khách sạn Melia Hà Nội, số 44 Lý Thường Kiệt, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

4. Thành phần tham dự:

4.1. Cổ đông của Công ty có tên trong danh sách cổ đông chốt tại ngày 12/6/2019 do Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam cung cấp, hoặc người được ủy quyền hợp lệ của Cổ đông;

4.2. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc Công ty;

4.3. Các đại biểu khách mời bao gồm:

- Một số lãnh đạo các đơn vị thành viên của Công ty; và
- Công ty Luật TNHH SMiC – Đơn vị tư vấn luật của Công ty.

B. NỘI DUNG ĐẠI HỘI

I- Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông, khai mạc Đại hội

1. Đại hội đã nghe Ông Lê Quang Hưng thay mặt Ban Thẩm tra tư cách cổ đông đọc Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần GTNfoods (sau đây gọi tắt là **"Đại hội"**).

   *Đến thời điểm 8 giờ 30 phút ngày 28 tháng 06 năm 2019, tổng số cổ đông dự họp Đại hội là 40 (bốn mươi) cổ đông (bao gồm cả cổ đông dự họp trực tiếp và người nhận ủy quyền dự họp của cổ đông), đại diện **233.972.577 cổ phần**, chiếm **93,59%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.*

❖ **Kết luận**: Theo quy định của Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đủ điều kiện tiến hành.

2. Ông Tạ Văn Quyền thay mặt Ban lãnh đạo Công ty **tuyên bố khai mạc Đại hội, giới thiệu đại biểu, khách mời.**

II- Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội; giới thiệu Chủ tọa Đại hội, biểu quyết thông qua danh sách Đoàn chủ tịch, Ban kiểm phiếu; giới thiệu Ban thư ký.

1. Đại hội đã nghe Ông Lê Nhân Đức thay mặt Ban tổ chức **đọc Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần GTNfoods.**

❖ Đại hội tiến hành biểu quyết **thông qua Quy chế Tổ chức Đại hội** như sau:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 234.275.327 *(Bằng chữ: Hai trăm ba mươi tư triệu hai trăm bảy mươi lăm nghìn ba trăm hai mươi bảy)* cổ phần. Trong đó:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 138.365.201 cổ phần, tương ứng 59,0609% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 95.854.896 cổ phần, tương ứng 40,9155% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần không tham gia biểu quyết: 160 cổ phần, tương ứng số 0,00007% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;

- Số cổ phần biểu quyết không hợp lệ: 55.070 cổ phần, tương ứng 0,0235% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

❖ **Kết luận**: ***Như vậy, với kết quả biểu quyết bằng phương thức giơ Thẻ biểu quyết, Quy chế Tổ chức Đại hội đã được thông qua với tỷ lệ 59,0609% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội.***

2. Ông Lê Nhân Đức thay mặt Ban tổ chức giới thiệu Chủ tọa Đại hội và đề nghị Đại hội biểu quyết thông qua Đoàn Chủ tịch Đại hội, gồm có:

- Ông Tạ Văn Quyền, Chủ tịch HĐQT Công ty - Chủ tọa Đại hội;
- Ông Nghiêm Văn Thắng, Phó Chủ tịch HĐQT Công ty - Thành viên Đoàn Chủ tịch;
- Ông Nguyễn Hồng Anh, Thành viên HĐQT Công ty - Thành viên Đoàn Chủ tịch.

❖ Đại hội tiến hành biểu quyết **thông qua Đoàn Chủ tịch** Đại hội như sau:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 234.275.337 *(Bằng chữ: Hai trăm ba mươi tư triệu hai trăm bảy mươi lăm nghìn ba trăm ba mươi bảy)* cổ phần. Trong đó:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 234.125.177 cổ phần, tương ứng 99,9359% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần không tham gia biểu quyết: 150.160 cổ phần, tương ứng 0,0641% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần biểu quyết không hợp lệ: 0 cổ phần, tương ứng 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Kết luận: ***Như vậy, với kết quả biểu quyết bằng phương thức giơ Thẻ biểu quyết, Đoàn Chủ tịch Đại hội đã được thông qua với tỷ lệ 99,9359% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội.***

3. Ông Tạ Văn Quyền - Chủ tọa Đại hội **giới thiệu Ban Kiểm phiếu** gồm 03 thành viên:

- Ông Lê Quang Hưng – Trưởng Ban Kiểm phiếu;

- Ông Hoàng Quang Huy – Thành viên Ban Kiểm phiếu;
- Ông Nguyễn Thành Nam – Thành viên Ban Kiểm phiếu.

❖ Đại hội tiến hành biểu quyết **thông qua Ban Kiểm phiếu** Đại hội như sau:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 234.275.338 *(Bằng chữ: Hai trăm ba mươi bốn triệu hai trăm bảy mươi lăm nghìn ba trăm ba mươi tám)* cổ phần. Trong đó:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 234.275.328 cổ phần, tương ứng 99,999996% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần không tham gia biểu quyết: 0 cổ phần, tương ứng 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần biểu quyết không hợp lệ: 10 cổ phần, tương ứng 0,000004% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

❖ **Kết luận**: ***Như vậy, với kết quả biểu quyết bằng phương thức giơ Thẻ biểu quyết, Ban Kiểm phiếu Đại hội đã được thông qua với tỷ lệ 99,999996% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội.***

4. Ông Tạ Văn Quyền - Chủ tọa Đại hội **giới thiệu Ban Thư ký** gồm 03 thành viên:

- Ông Nguyễn Duy Lý – Trưởng Ban Thư ký;
- Bà Nguyễn Thị Hoa – Thành viên Ban Thư ký;
- Bà Đỗ Thị Ánh Hường – Thành viên Ban Thư ký

III- Trình bày, thảo luận và biểu quyết thông qua Tờ trình số 01 về việc bổ sung Chương trình họp Đại hội theo yêu cầu của Cổ đông lớn

1. Ông Nguyễn Hồng Anh – Thành viên Đoàn Chủ tịch **đọc Tờ trình số 01 về việc Bổ sung Chương trình họp Đại hội theo yêu cầu của cổ đông lớn.**
2. Đại hội thảo luận về Tờ trình số 01

Đại hội thảo luận **về nội dung Tờ trình số 01 do Ông Nguyễn Hồng Anh vừa trình bày.**

Tóm tắt ý kiến của cổ đông:

(i) Đại biểu có mã đại biểu 001948: Đề nghị chia sẻ lý do vì sao bãi nhiệm thành viên HĐQT đương nhiệm? Theo tôi được biết hai thành viên này là đại diện của quỹ TAEL, tham gia vào hoạt động của nhiều nước trong khu vực và tại Việt Nam, có kinh nghiệm quản trị, năng lực chuyên môn đóng góp cho Công ty. Đề xuất giữ nguyên hai vị trí này tại HĐQT.

- Trong tài liệu họp có nhận được thông tin của các ứng cử viên mới, mới được đăng tải trên website của Công ty ngày hôm qua, không đủ thời gian để cổ đông xem xét xem ứng cử viên có đủ điều kiện để được bầu làm thành viên HĐQT. Theo tôi tìm hiểu, theo quy định pháp luật, thông tin của ứng cử viên phải được công bố ít nhất 10 ngày trước ngày tổ chức Đại hội. Đề nghị Đoàn Chủ tịch có ý kiến.

(ii) Đại biểu có mã đại biểu 001948: Căn cứ pháp lý để HĐQT trình ĐHĐCĐ việc miễn nhiệm thành viên HĐQT/BKS theo yêu cầu của cổ đông lớn? Việc này có đảm bảo tuân thủ pháp luật hay không? Tại tờ trình số 08 miễn nhiệm ông Pan Mun Kit đã có đơn từ nhiệm chức danh BKS nhưng tờ trình này vẫn căn cứ vào Đơn đề nghị của TDD – cổ đông lớn. Vậy Đơn đề nghị này có hợp lệ hay không?

(iii) Đại biểu Chew Mei Ying – thành viên Hội đồng quản trị có ý kiến: Chúng tôi gồm có bà Chew Mei Ying và Ông Michael Louis Rosen là hai thành viên HĐQT đương nhiệm, chúng tôi muốn phản đối đề nghị của TDD vì những lý do mà Công ty cổ phần Invest Tây Đại Dương (TDD) đưa ra và muốn giữ vị trí của mình bởi những lý do sau:

- Chúng tôi là đại diện cho lợi ích của tất cả các cổ đông mà không phải bất kỳ cổ đông cụ thể nào. Điều 151 Luật Doanh nghiệp cũng quy định rõ ràng rằng một thành viên HĐQT không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty. Do đó lý do TDD đưa ra tại đơn đề nghị về việc thành viên HĐQT phải là cổ đông hoặc đại diện cho cổ đông là không hợp lý.

- Tôi cũng muốn nhấn mạnh thêm, theo quy định của pháp luật, 1/3 số thành viên HĐQT của Công ty phải là thành viên HĐQT độc lập. Do đó việc yêu cầu miễn nhiệm tôi và ông Michael Louis Rosen là 2 thành viên HĐQT độc lập sẽ khiến Công ty thiếu thành viên độc lập theo quy định.

- Với hiểu biết của tôi và ông Michael Louis Rosen về Công ty và kiến thức chuyên môn của mình, chúng tôi cho rằng, chúng tôi nên giữ vị trí thành viên HĐQT để đóng góp hoạt động cho Công ty đặc biệt với vị trí là thành viên

HĐQT độc lập.

- Quy trình thông qua các tài liệu trình ĐHĐCĐ của HĐQT: theo quy định Luật doanh nghiệp, Chương trình họp phải được Đại hội thông qua trước khi thông qua Tờ trình 01 về việc bổ sung Chương trình họp theo yêu cầu của cổ đông lớn.

(iv) Ông Michael Louis Rosen – Thành viên HĐQT: Với tư cách là thành viên HĐQT trong thời gian ba năm rưỡi, tôi có quyền có thời gian trình bày ý kiến. Một số ý kiến của tôi đã không được Ban lãnh đạo ghi nhận. Ngoài ra, một số mảng kinh doanh chính của Công ty cũng chưa thành công. HĐQT Công ty nếu có các thành viên người nước ngoài thì sẽ tốt hơn cho hoạt động của Công ty. Đề nghị Công ty xem xét lại vấn đề này.

Trả lời của Đoàn Chủ tịch Đại hội:

(i) Đối với câu hỏi về căn cứ pháp lý để HĐQT trình ĐHĐCĐ việc miễn nhiệm thành viên HĐQT/BKS theo yêu cầu của cổ đông lớn cũng như việc đưa các căn cứ miễn nhiệm của ông Pan Mun Kit (bao gồm cả Đơn đề nghị của TDD và Đơn miễn nhiệm của Pan Mun Kit): **Ông Nguyễn Hồng Anh mời Ông Hải – đại diện đơn vị tư vấn SMiC có ý kiến trả lời như sau:**

- **Khoản 2 Điều 138 Luật Doanh nghiệp quy định**: "Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 2 Điều 114 Luật này có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi cho Công ty chậm nhất 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc, trừ trường hợp Điều lệ Công ty có quy định thời hạn khác". Khoản 2 Điều 114 quy định về quyền của "cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng".

- **Khoản 4 Điều 18 Điều lệ GTN quy định**: "Cổ đông hoặc nhóm cổ đông được đề cập tại Khoản 4 Điều 12 Điều lệ này có quyền đề xuất các vấn đề đưa vào Chương trình họp ĐHĐCĐ. Đề xuất phải được làm bằng văn bản và phải được gửi cho Công ty ít nhất năm (05) ngày làm việc trước ngày khai mạc ĐHĐCĐ…". Khoản 4 Điều 12 Điều lệ GTN quy định về quyền của "cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng…"

Như vậy, cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng (gọi tắt là "Cổ đông lớn") có quyền đưa ra các đề xuất về tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

- Điểm c Khoản 2 Điều 135 Luật Doanh nghiệp quy định ĐHĐCĐ có quyền và nghĩa vụ: "d) bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên".

- Điểm đ Khoản 2 Điều 15 Điều lệ hiện hành, ĐHĐCĐ có thẩm quyền "bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên hội đồng quản trị và ban kiểm soát";

<u>Do đó</u>, Cổ đông lớn hoàn toàn có quyền đề xuất đưa nội dung miễn nhiệm, bãi nhiệm các thành viên HĐQT, thành viên BKS vào Chương trình họp ĐHĐCĐ.

Căn cứ các Đơn đề nghị miễn nhiệm ông Pan Mun Kit, bà Chew Mei Ying, ông Michael Louis Rosen của Công ty Cổ phần Tây Đại Dương (cổ đông nắm giữ trên 10% cổ phần của GTN trong thời hạn trên 6 tháng), người triệu tập họp ĐHĐCĐ – HĐQT có trách nhiệm xem xét đề xuất này. Xét thấy đề xuất này được thực hiện đúng với quy định của pháp luật và Điều lệ hiện hành của GTN, không thuộc trường hợp mà người triệu tập họp ĐHĐCĐ có quyền từ chối kiến nghị, cụ thể: (i) đơn đề nghị của cổ đông được gửi đến đúng thời hạn, đúng nội dung; (ii) thẩm quyền bãi nhiễm, miễn nhiệm thành viên BKS, HĐQT là của ĐHĐCĐ (iii) cổ đông có đủ thẩm quyền để thực hiện việc đề xuất vấn đề đưa vào Chương trình họp ĐHĐCĐ (sở hữu trên 10% cổ phần trong thời hạn ít nhất 06 tháng), **do đó, HĐQT có trách nhiệm trình đề xuất này của cổ đông tại ĐHĐCĐ này**.

Như đã trình bày tại Đại hội, ngày 18/06/2019, Công ty đã nhận được Đơn đề nghị của Cổ đông lớn là Công ty Cổ phần Invest Tây Đại Dương về việc yêu cầu bổ sung Chương trình họp nội dung miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên BKS đối với ông Pan Mun Kit.

Căn cứ trên Đơn đề nghị này của TDD, HĐQT đã xem xét và phê duyệt việc bổ sung các đề xuất này của cổ đông lớn vào Chương trình họp và bổ sung tài liệu họp ĐHĐCĐ theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Sau đó ngày 25/06/2019 Công ty đã chính thức nhận được Đơn từ nhiệm (bản gốc) của ông Pan Mun Kit, do đó, Công ty đã tiến hành bổ sung căn cứ Đơn từ nhiệm chức danh thành viên BKS của ông Pan Mun Kit vào tờ trình số 08 về việc miễn nhiệm thành viên BKS.

Như vậy việc đề xuất miễn nhiệm ông Pan Mun Kit tại Đại hội sẽ dựa trên hai căn cứ: (i) đề nghị của cổ đông lớn; và (ii) đơn từ nhiệm của ông Pan Mun Kit. HĐQT của Công ty không có căn cứ để loại bỏ bất kỳ căn cứ nào đối với đề

xuất này.

(ii) Đối với câu hỏi về việc phải thông qua Chương trình họp trước khi thông qua các tờ trình: Ông Hải có ý kiến trả lời như sau: Căn cứ theo quy định tại Điều 138 Luật Doanh nghiệp, Đại hội phải thông qua nội dung bổ sung vào Chương trình họp yêu cầu của cổ đông lớn, theo đó, nếu được Đại hội thông qua, thì kiến nghị của cổ đông lớn sẽ được bổ sung vào Chương trình họp. Sau đó, Đại hội mới có cơ sở tiến hành thông qua Chương trình họp tổng thể (tức Chương trình họp đã bổ sung các kiến nghị của cổ đông lớn). Vì vậy, việc lấy ý kiến cổ đông về Tờ trình 01 (về việc bổ sung Chương trình họp các kiến nghị của Cổ đông lớn) trước thời điểm biểu quyết thông qua Chương trình họp của Công ty là phù hợp với quy định của pháp luật.

(iii) Đối với câu hỏi về thời hạn công bố công khai thông tin danh sách ứng cử viên: Điều 11 Nghị định 71/2017/NĐ-CP, đối với trường hợp đã xác định trước danh sách ứng viên thì phải công bố danh sách ứng viên tối thiểu 10 ngày trước ngày dự kiến khai mạc Đại hội. Tuy nhiên với trường hợp của Công ty thì ngày 18/6/2019, Công ty nhận được kiến nghị bằng văn bản của cổ đông lớn. HĐQT của Công ty cần có thời gian để xem xét đề nghị của cổ đông lớn có phù hợp không. Đến ngày 25/6/2019, sau khi xem xét và chuẩn bị các tài liệu cần thiết, Công ty công bố công khai về việc bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS và đưa ra thời hạn cuối cùng để nhận hồ sơ ứng cử đề cử ứng cử viên vào ngày 27/06/2019. Do đó việc Công ty công bố công khai về danh sách ứng cử viên vào ngày 27/06/2019 là phù hợp và không trái quy định pháp luật.

3. Đại hội tiến hành biểu quyết **thông qua Tờ trình số 01** như sau:

	Số phiếu	**Số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội**
Số phiếu biểu quyết phát ra:	59	234.466.918
Số phiếu biểu quyết thu về:	54	234.466.708

Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua Tờ trình số 01 về việc bổ sung Chương trình họp theo kiến nghị của cổ đông lớn với kết quả kiểm phiếu như sau:

	Phiếu hợp lệ	**Phiếu**

	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến	không hợp lệ
Số cổ phần có quyền biểu quyết	130.041.152	104.424.656	500	400
Tỉ lệ % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội	55,4625%	44,5471%	0,0002%	0,0002%

4. **<u>Kết luận</u>: Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành chiếm tỷ lệ 55,4625% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội, Tờ trình số 01 về việc Bổ sung Chương trình họp Đại hội theo yêu cầu của Cổ đông lớn đã được thông qua.**

IV- Trình bày, thảo luận, biểu quyết thông qua Chương trình họp Đại hội

1. Ông Tạ Văn Quyền - Chủ tọa Đại hội **đọc Chương trình Đại hội**

2. Đại hội tiến hành biểu quyết **thông qua Chương trình họp** Đại hội như sau:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 234.466.918 *(Bằng chữ: Hai trăm ba mươi bốn triệu bốn trăm sáu mươi sáu nghìn chín trăm mười tám)* cổ phần. Trong đó:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 138.441.442 cổ phần, tương ứng 59,0452% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 96.025.476 cổ phần, tương ứng 40,9548% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần không tham gia biểu quyết: 0 cổ phần, tương ứng 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần biểu quyết không hợp lệ: 0 cổ phần, tương ứng 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

3. **<u>Kết luận</u>:** ***Như vậy, với kết quả biểu quyết bằng phương thức giơ Thẻ biểu quyết, Chương trình Đại hội đã được thông qua với tỷ lệ 59,0452% tổng số cổ***

phần được quyền biểu quyết tại Đại hội

V- Trình bày, thảo luận, biểu quyết thông qua nội dung các tờ trình từ Tờ trình số 02 đến Tờ trình số 08

1. Ông Nguyễn Hồng Anh – Thành viên HĐQT trình bày nội dung của 07 Tờ trình từ Tờ trình số 02 đến Tờ trình số 08:

- Tờ trình số 02 V/v: thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty thay thế Quy chế hiện hành (được ban hành 04/2018);
- Tờ trình số 03 V/v: Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị (ông La Mạnh Tiến);
- Tờ trình số 04 V/v: Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị (ông Lars Kjaer);
- Tờ trình số 05 V/v: Miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát (đối với ông Trần Việt Thắng);
- Tờ trình số 06 V/v: Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị (ông Michael Louis Rosen);
- Tờ trình số 07 V/v: Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị (bà Chew Mei Ying);
- Tờ trình số 08 V/v: Miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát (đối với ông Pan Mun Kit).

2. Đại hội thảo luận về nội dung các Tờ trình từ Tờ trình số 02 đến Tờ trình số 08

<u>Tóm tắt ý kiến của cổ đông:</u>

(i) Đại biểu có mã đại biểu: 000281:

- Câu 1: Theo quy định pháp luật và điều lệ hiện hành của Công ty không có quy định việc thành viên HĐQT, BKS có thể bị miễn nhiệm theo đơn yêu cầu của một cổ đông lớn sở hữu trên 10%? Đề nghị làm rõ vấn đề này.
- Câu 2: Theo quy định của pháp luật hiện hành, HĐQT của GTN phải có tối thiểu 1/3 số thành viên HĐQT là thành viên độc lập. Hiện tại như tôi được biết ông Micheal Louis Rosen và bà Chew Mei Ying là các thành viên HĐQT độc lập. Vậy việc miễn nhiệm hai thành viên này sẽ dẫn đến việc HĐQT hiện tại của GTN chỉ còn 3 thành viên, vừa không đảm bảo về số lượng thành viên HĐQT vừa không đảm bảo về tỷ lệ thành viên HĐQT độc lập. Vậy cách thức giải quyết của Đại hội là như thế nào?

Trả lời của Đoàn Chủ tịch Đại hội:

(i) Đối với các câu hỏi của Đại biểu có mã đại biểu 000281:

- **Câu hỏi số 1: Ông Hồng Anh đề nghị Ông Hải – Đại diện đơn vị tư vấn SMiC có ý kiến trả lời như sau.**

• Về quyền yêu cầu của cổ đông

Có cơ sở để cổ đông lớn yêu cầu miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS

Theo Điều 138 Luật Doanh nghiệp và Khoản 4 Điều 18 Điều lệ GTN quy định: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông được đề cập tại Khoản 4 Điều 12 Điều lệ này có quyền đề xuất các vấn đề đưa vào Chương trình họp ĐHĐCĐ. Đề xuất phải được làm bằng văn bản và phải được gửi cho Công ty ít nhất năm (05) ngày làm việc trước ngày khai mạc ĐHĐCĐ...". Khoản 4 Điều 12 Điều lệ GTN quy định về quyền của "cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng..."

Như vậy, cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng (gọi tắt là "Cổ đông lớn") có quyền đưa ra các đề xuất về tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

• Về thẩm quyền của ĐHĐCĐ:

Điểm c Khoản 2 Điều 135 Luật Doanh nghiệp quy định ĐHĐCĐ có quyền và nghĩa vụ: "d) bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên".

Điểm đ Khoản 2 Điều 15 Điều lệ hiện hành, ĐHĐCĐ có thẩm quyền "bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên hội đồng quản trị và ban kiểm soát";

Do đó, Cổ đông lớn hoàn toàn có quyền đề xuất đưa nội dung miễn nhiệm, bãi nhiệm các thành viên HĐQT, thành viên BKS vào Chương trình họp ĐHĐCĐ.

Căn cứ các Đơn đề nghị miễn nhiệm ông Pan Mun Kit, bà Chew Mei Ying, ông Michael Louis Rosen của Công ty Cổ phần Tây Đại Dương (cổ đông nắm giữ trên 10% cổ phần của GTN trong thời hạn trên 6 tháng), người triệu tập họp ĐHĐCĐ – HĐQT có trách nhiệm xem xét đề xuất này. Xét thấy đề xuất này được thực hiện đúng với quy định của pháp luật và Điều lệ hiện hành của GTN, không thuộc trường hợp mà người triệu tập họp ĐHĐCĐ có quyền từ chối kiến nghị, cụ thể: (i) đơn đề nghị của cổ đông được gửi đến đúng thời hạn, đúng nội dung; (ii) thẩm quyền bãi nhiệm, miễn nhiệm thành viên BKS, HĐQT là của

ĐHĐCĐ; (iii) cổ đông có đủ thẩm quyền để thực hiện việc đề xuất vấn đề đưa vào Chương trình họp ĐHĐCĐ (sở hữu trên 10% cổ phần trong thời hạn ít nhất 06 tháng), do đó, HĐQT có trách nhiệm trình đề xuất này của cổ đông tại ĐHĐCĐ này.

- **Câu hỏi số 2: Ông Hồng Anh có ý kiến trả lời như sau:**

- Tại thời điểm hiện tại, HĐQT chỉ có duy nhất bà Chew Mei Ying là thành viên HĐQT độc lập. Ông Michael Louis Rosen không phải là thành viên HĐQT độc lập do ông Michael Louis Rosen từng là Tổng giám đốc của Công ty.
- Hiện tại, thực tế HĐQT của Công ty đã thiếu thành viên HĐQT độc lập và dự kiến tại cuộc họp Đại hội này sẽ tiến hành bầu bổ sung thành viên HĐQT độc lập.
- Trong trường hợp ĐHĐCĐ thông qua việc miễn nhiệm cả hai thành viên HĐQT là bà Chew Mei Ying và ông Michael Louis Rosen sẽ dẫn đến trường hợp số thành viên HĐQT bị giảm quá 1/3 so với số quy định tại Điều lệ Công ty (5 thành viên) và cũng dẫn đến việc HĐQT không còn thành viên HĐQT độc lập (theo quy định pháp luật, với số thành viên là 05, HĐQT phải có ít nhất 02 thành viên là thành viên HĐQT độc lập)
- Do đó để có phương án xử lý kịp thời khi trường hợp này xảy ra, HĐQT cũng đã trình các nội dung về bầu bổ sung thành viên HĐQT và thành viên HĐQT độc lập song song với nội dung miễn nhiệm, bãi nhiệm các thành viên HĐQT tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2019 nhằm tránh việc phải tổ chức nhiều cuộc họp ĐHĐCĐ, gây tốn kém chi phí, thời gian. Số lượng thành viên HĐQT, thành viên HĐQT độc lập được bầu phụ thuộc vào kết quả miễn nhiệm các thành viên HĐQT

(ii) Ông Michael Louis Rosen sau khi nghe câu trả lời của Ông Hồng Anh đã phát biểu với Đại hội. Theo đó ông cho rằng mình vẫn là thành viên HĐQT độc lập.

3. Biểu quyết thông qua các Tờ trình từ Tờ trình số 02 đến Tờ trình số 08:

Đại hội đã nghe ông Lê Quang Hưng, Trưởng ban kiểm phiếu hướng dẫn và điều phối việc ghi phiếu, bỏ phiếu biểu quyết thông qua các Tờ trình từ Tờ trình số 02 đến Tờ trình số 08.

VI- Trình bày các báo cáo của Ban Tổng Giám đốc, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, báo cáo sử dụng vốn từ phát hành cổ phiếu riêng lẻ năm 2016 và các tờ trình từ Tờ trình số 09 đến Tờ trình số 14

1. **Trình bày nội dung 04 Báo cáo**

- Ông Nguyễn Hồng Anh – Phó Tổng Giám đốc thay mặt Ban Tổng giám đốc, đọc báo cáo của Ban Tổng giám đốc **về tình hình sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty.**
- Ông Tạ Văn Quyền – Chủ tịch HĐQT đọc **Báo cáo của HĐQT về kết quả thực hiện nhiệm vụ 2018 và định hướng 2019.**
- Bà Nguyễn Thị Thu – **Thành viên BKS đọc Báo cáo Hoạt động của BKS năm 2018 và định hướng năm 2019.**
- Ông Nguyễn Tuấn Anh – **Phụ trách Ban Tài chính đọc Báo cáo sử dụng vốn từ phát hành cổ phiếu riêng lẻ năm 2016**

2. **Trình bày nội dung 06 Tờ trình:**

Ông Nguyễn Hồng Anh – Thành viên HĐQT trình bày nội dung của 06 Tờ trình, từ **Tờ trình số 09 đến tờ trình số 14:**

- Tờ trình số 09 V/v: Thông qua báo cáo tài chính năm 2018 đã kiểm toán;
- Tờ trình số 10 V/v: Kế hoạch thù lao cho HĐQT và Ban kiểm soát năm 2019;
- Tờ trình số 11 V/v: Phân phối lợi nhuận 2018;
- Tờ trình số 12 V/v: Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2019;
- Tờ trình số 13 V/v: Lựa chọn công ty kiểm toán năm 2019;
- Tờ trình số 14 V/v: Phê duyệt việc cho vay các công ty con và công ty liên kết trong giai đoạn 2019-2020.

Tuy nhiên, để phục vụ cho các nội dung tiếp theo của Đại hội, việc thảo luận đối với các Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc, HĐQT, BKS và Báo cáo sử dụng vốn từ Phát hành cổ phiếu riêng lẻ năm 2016 và các tờ trình từ Tờ trình 09 đến Tờ trình 14 sẽ được tiến hành sau.

VII- Thông báo kết quả kiểm phiếu đối với các Tờ trình từ Tờ trình số 02 đến Tờ trình số 08

Ông Lê Quang Hưng – Trưởng Ban kiểm phiếu **đọc kết quả kiểm Phiếu biểu quyết đối với các Tờ trình từ Tờ trình số 02 đến tờ trình số 08** như sau:

	Số phiếu	**Số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại**

		hội
Số phiếu biểu quyết phát ra:	59	234.466.918
Số phiếu biểu quyết thu về:	53	234.366.337

Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua các Tờ trình từ Tờ trình số 02 đến tờ trình số 08 với kết quả kiểm phiếu:

1. **Tờ trình số 02 V/v: Quy chế nội bộ về quản trị Công ty thay thế Quy chế hiện hành (được ban hành 04/2018);**

	Phiếu hợp lệ			Phiếu không hợp lệ
	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến	
Số cổ phần có quyền biểu quyết	138.218.271	138.850	96.004.896	4300
Tỉ lệ % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội	58,9500%	0,0592%	40,9460%	0,0018%

Kết luận: Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành chiếm tỷ lệ 58,95% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội, **Tờ trình số 02 V/v: thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty thay thế Quy chế hiện hành (được ban hành 04/2018) đã được thông qua.**

2. **Tờ trình số 03 V/v: Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị (đối với ông La Mạnh Tiến);**

	Phiếu hợp lệ			Phiếu không hợp lệ
	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến	
Số cổ phần có quyền biểu	138.433.231	68.840	95.859.966	4.300

quyết				
Tỉ lệ % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội	59,0417%	0,0294%	40,8842%	0,0018%

Kết luận: Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành chiếm tỷ lệ 59,0417% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội, **Tờ trình số 03 V/v: Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị (đối với ông La Mạnh Tiến) đã được thông qua**

3. **Tờ trình số 04 V/v: Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị (đối với ông Lars Kjaer);**

	Phiếu hợp lệ			**Phiếu không hợp lệ**
	Tán thành	**Không tán thành**	**Không có ý kiến**	
Số cổ phần có quyền biểu quyết	138.219.081	282.990	95.859.966	4.300
Tỉ lệ % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội	58,9504%	0,1207%	40,8842%	0,0018%

Kết luận: Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành chiếm tỷ lệ 58,9504% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội, **Tờ trình số 04 V/v: Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị (đối với ông Lars Kjaer) đã được thông qua**

4. **Tờ trình số 05 V/v: Miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát (đối với ông Trần Việt Thắng);**

	Phiếu hợp lệ			**Phiếu không hợp lệ**
	Tán thành	**Không tán**	**Không có ý**	

		thành	kiến	
Số cổ phần có quyền biểu quyết	138.491.251	10.820	95.859.966	4.300
Tỉ lệ % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội	59,0664%	0,0046%	40,8842%	0,0018%

Kết luận: Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành chiếm tỷ lệ 59,0664% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội, **Tờ trình số 05 V/v: Miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát (đối với ông Trần Việt Thắng) đã được thông qua**

5. **Tờ trình số 06 V/v: Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị (đối với ông Michael Louis Rosen);**

	Phiếu hợp lệ			Phiếu không hợp lệ
	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến	
Số cổ phần có quyền biểu quyết	129.825.911	104.536.126	0	4.300
Tỉ lệ % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội	55,3707%	44,5846%	0%	0,0018%

Kết luận: Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành chiếm tỷ lệ 55,3707% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội, **Tờ trình số 06 V/v: Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị (đối với ông Michael Louis Rosen) đã được thông qua**

6. **Tờ trình số 07 V/v: Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị (đối với bà Chew Mei Ying);**

	Phiếu hợp lệ			Phiếu không hợp lệ
	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến	
Số cổ phần có quyền biểu quyết	129.825.911	104.536.126	0	4.300
Tỉ lệ % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội	55,3707%	44,5846%	0%	0,0018%

Kết luận: Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành chiếm tỷ lệ 55,3707% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội, **Tờ trình số 07 V/v: Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị (đối với bà Chew Mei Ying) đã được thông qua**

7. **Tờ trình số 08 V/v: Miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát (đối với ông Pan Mun Kit).**

	Phiếu hợp lệ			Phiếu không hợp lệ
	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến	
Số cổ phần có quyền biểu quyết	138.117.331	334.740	95.909.966	4.300
Tỉ lệ % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội	58,9070%	0,1428%	40,9055%	0,0018%

Kết luận: Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành chiếm tỷ lệ 58,9070% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội, **Tờ trình số 08 V/v: Miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát (đối với ông Pan Mun Kit) đã được thông qua**

Ông Hồng Anh phát hiểu:

Như vậy, căn cứ vào kết quả kiểm phiếu đối với các tờ trình từ Tờ trình số 02 đến Tờ trình số 08 do Ban Kiểm phiếu vừa báo cáo, Đại hội đã biểu quyết thông qua các nội dung sau:

- Thông qua Quy chế quản trị nội bộ của Công ty thay thế bản Quy chế cũ (ban hành vào tháng 04 năm 2018);
- Thông qua việc miễn nhiệm các thành viên BKS là Ông Trần Việt Thắng, ông Pan Mun Kit;
- Thông qua việc miễn nhiệm các thành viên HĐQT là Ông La Mạnh Tiến, Ông Lars Kjaer, Ông Michael Louis Rosen và Bà Chew Mei Ying.

Như vậy, căn cứ kết quả kiểm phiếu đối với các tờ trình miễn nhiệm thành viên HĐQT, thành viên BKS nêu trên:

- Số lượng thành viên HĐQT còn lại là 03 thành viên, còn thiếu 02 thành viên **độc lập**, do đó Đại hội cần bầu bổ sung thêm 02 thành viên ĐỘC LẬP;
- Số lượng thành viên BKS còn lại là 01 thành viên, còn thiếu 02 thành viên so với quy định tại Điều lệ hiện hành của Công ty, do đó Đại hội cần bầu bổ sung thêm 02 thành viên.

VIII- Trình bày, thảo luận, biểu quyết thông qua hai tờ trình bao gồm Tờ trình số 15 và Tờ trình số 16 liên quan đến bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát.

1. Ông Tạ Văn Quyền – Chủ tọa Đại hội trình bày nội dung 02 Tờ trình:

- Tờ trình số 15 V/v: Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị;
- Tờ trình số 16 V/v: Bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát.

2. Đại hội thảo luận về nội dung các Tờ trình số 15, Tờ trình số 16:

Tóm tắt ý kiến của cổ đông:

(i) Đại biểu mã đại biểu: 001939: Tại sao trong nhiệm kỳ này lại có quá nhiều thành viên BKS và HĐQT có đơn từ nhiệm? Việc các thành viên này có đơn từ nhiệm có ảnh hưởng đến hoạt động của HĐQT và BKS trong thời gian vừa qua hay không?

(ii) Bà Chew Mei Ying – thành viên HĐQT: Nếu bầu bổ sung thành viên HĐQT thì nên bầu các thành viên có kinh nghiệm đối với các hoạt động kinh doanh của

Công ty. Qua thời gian công tác tại HĐQT GTN, GTN rất cần phải cải thiện công tác quản trị và nhiều lĩnh vực khác trong quá trình vận hành, HĐQT cần những người có khả năng để dẫn dắt HĐQT phát triển. Tôi nghĩ HĐQT nên xem xét ứng cử các thành viên có kinh nghiệm đối với các mảng kinh doanh của Công ty đặc biệt với mảng sữa vì mảng sữa nắm giữ 80% doanh thu của Công ty. Cho đến hiện tại đã có 1 cổ đông lớn mới là Vinamilk, với kinh nghiệm của Vinamilk trong mảng sữa, chúng tôi đề xuất Công ty xem xét bầu 1 thành viên HĐQT đại diện của Vinamilk sẽ đem lại nhiều lợi ích cho Công ty. Tôi cũng biết có quy định là một cổ đông lớn phải nắm giữ cổ phần ít nhất trong 6 tháng nhưng với những nội dung tôi trình bày thì tôi cũng đề xuất HĐQT xem xét việc bầu cử 1 thành viên của Vinamilk làm thành viên HĐQT. Trên thực tế một số công ty đã đề cử các thành viên đại diện cho cổ đông sở hữu cổ phần dưới thời hạn 6 tháng vào HĐQT của công ty ví dụ như Sabeco, Vinamilk. Đề nghị Công ty xem xét đề xuất này.

Trả lời của Đoàn Chủ tịch Đại hội:

(i) Đối với câu hỏi của Đại biểu Lê Quốc Hùng: **Ông Hồng Anh có ý kiến trả lời như sau:**

Thành viên BKS và HĐQT hoàn toàn có quyền từ nhiệm vị trí của mình tại BKS và HĐQT vì bất kỳ lý do gì. Do đó căn cứ vào tình thực tế của bản thân, thành viên BKS và HĐQT có thể nộp đơn xin từ nhiệm, không đảm nhiệm chức danh thành viên BKS và thành viên HĐQT nữa.

Việc các thành việc HĐQT, BKS có đơn từ nhiệm tính đến thời điểm hiện tại không có ảnh hưởng đến hoạt động của HĐQT và BKS. HĐQT và BKS vẫn duy trì hoạt động bình thường theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ hiện hành của Công ty.

3. Biểu quyết thông qua các Tờ trình số 15 và Tờ trình số 16:

Đại hội đã nghe ông Lê Quang Hưng, Trưởng ban kiểm phiếu hướng dẫn và điều phối việc ghi phiếu, bỏ phiếu biểu quyết thông qua các Tờ trình số 15 và số 16.

IX- Thảo luận, biểu quyết thông qua nội dung các báo cáo của Ban Tổng Giám đốc, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, báo cáo sử dụng vốn từ phát hành cổ phiếu riêng lẻ năm 2016 và các tờ trình từ Tờ trình số 09 đến Tờ trình số 14

Tóm tắt ý kiến của cổ đông:

(i) **Đại biểu mã đại biểu: 001948, có 03 câu hỏi như sau:**

- **Câu hỏi 1:** Việc mở rộng cơ hội đầu tư như Báo cáo của Ban Điều hành có bao gồm cả việc bán cổ phần GTN sở hữu tại các công ty con, công ty liên kết hay không? Nếu có thì GTN định bán cổ phần tại những công ty nào?
- **Câu hỏi 2:** Tỷ lệ lãi gộp của MCM năm 2018 là gần 19% thấp hơn nhiều so với mức 40% của VNM. Vậy Công ty cho biết lý do gì dẫn tới sự khác biệt lớn như thế này? Và chiến lược kinh doanh của GTN là như thế nào?
- **Câu hỏi 3:** Sau 02 năm M&A Vilico và Mộc Châu Milk, GTNfoods đã có những hỗ trợ, đóng góp gì cho sự phát triển của thương hiệu sữa này?

(ii) **Đại biểu mã đại biểu: 000821 có 03 câu hỏi như sau:**

- **Câu hỏi 1:** Mảng kinh doanh chính là sữa. Tuy nhiên với lợi thế trong mảng trà, vì sao trong năm 2018, HĐQT không phát triển được mảng Trà tại Vinatea trong khi đã có thế mạnh rất lớn trong lĩnh vực này? HĐQT đã làm gì trong năm vừa qua để phát triển được thế mạnh đối với mảng trà?
- **Câu hỏi 2:** Việc Vinatea chưa hoàn thành quyết toán vốn cổ phần hóa có ảnh hưởng gì đến hoạt động và định hướng phát triển Vinatea của GTN hay không? Dự kiến bao giờ hoàn thành được việc quyết toán vốn này?
- **Câu hỏi 3:** Báo cáo chỉ đề cập đến mảng kinh doanh trà, sữa. Đề nghị HĐQT đánh giá về cơ hội phát triển mảng chăn nuôi lợn của Vilico thời gian tới trong hoàn cảnh phát sinh dịch tả lợn Châu Phi hiện tại gây thiệt hại rất lớn cho các Công ty/hộ chăn nuôi lợn tại Việt Nam dẫn đến tình trạng giảm đàn, thiếu hụt nguồn cung trong tương lai? Ngoài ra, tại thị trường Trung Quốc cũng bị ảnh hưởng bởi dịch tả lợn Châu Phi cũng như chiến tranh thương mại Mỹ Trung dẫn đến tình hình hình kinh doanh chăn nuôi lợn rất khó khăn, giảm đàn và thiếu hụt nguồn cung. HĐQT đánh giá như thế nào về khả năng xuất khẩu sang Trung Quốc?

(iii) **Đại biểu mã đại biểu 000959:**

- Thời gian vừa qua quá trình thay đổi thành viên của GTN là rất nhanh chóng. Ngoài ra, thông tin trên thị trường cho thấy, tại thời điểm Vinamilk công bố chào mua công khai, HĐQT GTN đã từ chối việc chào mua công khai này của Vinamilk. Tuy nhiên, thị trường cũng có tin rằng, tại ĐHĐCĐ thường niên 2019 của Vinamilk, Bà Mai Kiều Liên đã phát biểu rằng, VNM đã bàn bạc và đi đến thống nhất với Ban lãnh đạo GTN. Đề nghị Đoàn Chủ tịch cho biết nội

dung bàn bạc giữa bà Liên và HĐQT GTN.

- Vì sao HĐQT không đồng ý với việc chào mua công khai nhưng việc chào mua công khai vẫn diễn ra và Vinamilk vẫn sở hữu trên 40%. Việc thay đổi cơ cấu cổ đông này có liên quan đến vấn đề xáo trộn nhân sự của GTN?

(iv) Đại biểu mã đại biểu: 004095 có 03 câu hỏi như sau:

- **Câu hỏi 1:** Với cơ cấu cổ đông hiện tại của GTNfoods, VNM đang là cổ đông lớn nhất nắm giữ 38%. Khi VNM chào mua công khai, Hội đồng quản trị GTN đã từ chối, sau đó đã có thông tin 2 bên đã ngồi lại hợp tác cùng nhau. Đề nghị Công ty cho biết cho biết đến nay hợp tác như thế nào? VNM có vai trò gì, đã giúp được gì cho MCM? Chiến lược đầu tư, hợp tác của VNM với GTNfoods nói chung và MCM nói riêng trong tương lai.

- **Câu hỏi 2:** Tôi được biết trên báo chí Bộ trưởng Bộ nông nghiệp đến thăm MCM và có phát biểu biến Mộc Châu thành thủ phủ bò sữa của cả nước với số lượng 150.000 con. Điều này là rất vui cho cổ đông. Tôi xin hỏi làm thế nào để MCM có thể phát triển được 150.000 con bò? MCM có phát triển gắn với du lịch không?

- **Câu hỏi 8:** Đề nghị Công ty chia sẻ các thông tin về đàn bò, sản lượng sữa và kế hoạch phát triển. Để phát triển như kế hoạch trên thì dự kiến nhu cầu vốn và đầu tư như thế nào? Định hướng theo mô hình trại chăn nuôi tập trung hay nông hộ liên kết?

(v) Cổ đông chưa nêu tên, mã cổ đông:

Đoàn chủ tịch có đề cập đến việc bầu bổ sung thành viên HĐQT độc lập, không biết hai ứng cử viên đã đảm bảo được tính độc lập của thành viên HĐQT hay chưa?

Đồng ý với quan điểm của bà Chew Mei Ying về việc xem xét cân nhắc đề cử thành viên của Vinamilk vào thành viên HĐQT vì đại diện của Vinamilk có nhiều kinh nghiệm trong mảng sữa, có những đóng góp cho Công ty và giúp tăng giá trị của doanh nghiệp, tăng lợi ích của cổ đông. Đề xuất Công ty xem xét đề nghị này.

(vi) Cổ đông chưa nêu tên, mã cổ đông:

Tỷ lệ lợi nhuận gộp trong mảng sữa giữa GTN và Vinamilk đang có sự chênh lệch rất lớn. Đề nghị HĐQT có câu trả lời với sự chênh lệch này.

Trong báo cáo của Ban tổng giám đốc 2018, kế hoạch năm 2019 đưa ra là mở rộng đầu tư và cơ cấu lại các khoản đầu tư có bao gồm việc bán cổ phần của

GTN tại các công ty con và các công ty liên kết hay không? Nếu có dự định thì định bán cổ phần tại công ty nào? Và bao giờ dự định thực hiện việc này?

(vii) Đại biểu có mã đại biểu 000434:

Tỷ lệ sở hữu cổ phần của Vinamilk tại GTN là hơn 40%. Từ ngày Vinamilk mua cổ phiếu của GTN thì giá cổ phiếu của GTN tăng rất nhanh. Vinamilk là doanh nghiệp lớn trong ngành sữa, rất tiếc theo quy định của pháp luật thì Vinamilk chưa đủ điều kiện để đề cử ứng cử thành viên HĐQT. Tôi rất mong Vinamilk có thể trình bày các ý kiến về định hướng của Vinamilk với tư cách là cổ đông lớn của GTN trong thời gian tới.

(viii) Đại biểu mã đại biểu: 00936 có 02 câu hỏi như sau:

- Tôi thấy giá cổ phiếu đã lên rất cao từ 10.000 lên 20.000 VND/CP. Đề nghị ngài Chủ tịch chia sẻ các ý kiến về giá cổ phiếu, nguyên nhân của việc này?
- Hôm nay có sự tham dự của Vinamilk, tôi cũng muốn hỏi thêm liệu Vinamilk có mua thêm cổ phần hay không? Cơ hội nào để Vinamilk tham gia vào hoạt động điều hành và có những đóng góp cho hoạt động của GTN.

(ix) Mã đại biểu 001942: báo cáo tài chính công ty mẹ đã kiểm toán năm 2018. Có số dư là 130 tỷ là khoản tạm ứng cho việc mua cổ phiếu. Đề nghị HĐQT giải trình về vấn đề này, nguyên nhân? Trên thực tế không có thông lệ như vậy.

Trả lời của Đoàn Chủ tịch Đại hội:

(i) Đối với ý kiến số Đại biểu có mã đại biểu 000434, ông Hồng Anh mời ông Liêm đại diện Vinamilk có ý kiến:

Đại diện Vinamilk: Việc chúng tôi tham gia, phối hợp, thực hiện một số nhiệm vụ tại Công ty, VNM sẽ tuân thủ các quy định của pháp luật. Xin phép tại Đại hội với tư cách là cổ đông mới, VNM sẽ tham gia Đại hội theo đúng quy định. Sau Đại hội này phía lãnh đạo Công ty sẽ gặp mặt và trao đổi rõ hơn về các định hướng trong thời gian tới.

(ii) Đối với nội dung VNM mua cổ phần của GTN và có mua tiếp hay không; và việc thị giá cổ phiếu của GTN tăng trong thời gian gần đây: Ông Tạ Văn Quyền trả lời như sau:

Như quý vị đã biết thời gian vừa qua VNM đã mua hơn 40% cổ phần của Công ty, việc sắp tới VNM có mua thêm không là ý chí của VNM. Công ty luôn chào đón các cơ hội đầu tư mới, mang lại các lợi ích lớn nhất cho Công ty.

Như quý cổ đông đã biết, VNM là doanh nghiệp lớn hàng đầu trong ngành sữa

Việt Nam. Việc quan tâm của VNM vào GTN đã thu hút sự quan tâm của đông đảo nhà đầu tư trên thị trường với những kỳ vọng vào sự hợp tác giữa VNM và GTN. Ngoài ra, giá cổ phiếu biến động còn tùy thuộc vào kỳ vọng của nhà đầu tư và cung cầu của thị trường tại từng thời điểm.

Về sự gia tăng tỷ lệ sở hữu của VNM tại GTN: việc này hoàn toàn phụ thuộc vào quyết định của Cổ đông Vinamilk. Về phía GTN: GTN luôn luôn đón nhận sự hợp tác để phát triển.

(iii) **Đối với câu nội dung về tỷ lệ lãi gộp của Mộc Châu Milk và Vinamilk chênh lệch và về khoản ứng mua cổ phần 130 tỷ đồng: Ông Nguyễn Hồng Anh đã mời ông Nguyễn Tuấn Anh – Phụ trách Ban tài chính GTN trả lời như sau:**

Do sản phẩm chủ lực của MCM là các sản phẩm sữa tươi có chất lượng cao và ổn định, để duy trì đảm bảo chất lượng sữa MCM phải đầu tư lớn nhằm hỗ trợ các nông dân trong khâu sản xuất sữa (kiểm soát chất lượng thức ăn, thú y, dịch bệnh, đảm bảo giá mua sữa ổn định cho nông dân, ...) dẫn đến giá thành sản xuất cao hơn các sản phẩm sữa không có nguồn gốc từ sữa tươi nên dẫn đến tỷ lệ lãi gộp chưa được cao như của các công ty sữa khác mà Quý cổ đông đã nêu. Đây là chiến lược xuyên suốt của MCM tập trung 100% các sản phẩm có nguồn gốc từ sữa tươi. Trong thời gian tới, MCM cũng hướng tới mục tiêu nâng cao biên lợi nhuận gộp sản phẩm sữa thông qua tập trung đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm có biên lợi nhuận gộp cao hơn, quản trị giá thành sản xuất để giảm giá vốn.

Về khoản ứng 130 tỷ để mua cổ phiếu: Với GTN là công ty mô hình tập đoàn, công ty mẹ thực hiện việc đầu tư vào các công ty thành viên. Với số vốn huy động từ năm 2016 là 2.060 tỷ đồng thì đến thời điểm hiện tại còn hơn 220 tỷ chưa được giải ngân đầu tư, do đó việc thực hiện các hợp đồng hợp tác đầu tư đầu tư để thực hiện các giao dịch mua cổ phiếu là giao dịch bình thường trên thị trường. Đến thời điểm Quý II năm 2019, các khoản 130 tỷ này đã được thu được toàn bộ, lãi dự kiến là 8 tỷ đồng.

(iv) **Đối với câu hỏi về việc GTN bán cổ phần GTN sở hữu tại các công ty con, công ty liên kết hay không? Nếu có thì GTN định bán cổ phần tại những công ty nào": Ông Hồng Anh có ý kiến trả lời như sau:**

Mở rộng cơ hội đầu tư là việc GTN mở rộng hướng hợp tác với các nhà đầu tư/đối tác tiềm năng trên cơ sở thế mạnh, nền tảng sản xuất và hệ thống tài sản vốn hiện có tại Công ty mẹ và các đơn vị thành viên, nhằm đảm bảo quyền và

lợi ích của GTN. Đối với các khoản đầu tư không đem lại hiệu quả (phát sinh lỗ hoặc không đem lại lợi nhuận như kỳ vọng, không phù hợp với định hướng phát triển), sau khi đánh giá tổng thể GTN sẽ lên kế hoạch thoái vốn nhằm đảm bảo hiệu quả đầu tư dòng tiền, tối ưu hóa giá trị cho Cổ đông. Các khoản thoái vốn trong năm 2018 và 06 tháng đầu năm 2019 đều đem lại dòng tiền và lợi nhuận cho GTN.

Tùy tình hình thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh, HĐQT cân nhắc, xem xét việc hợp tác, đầu tư đảm bảo phù hợp quy định pháp luật hiện hành.

(v) **Đối với câu hỏi về mảng chè của Công ty: Ông Hồng Anh có ý kiến trả lời như sau:**

Qua 03 năm thực hiện tái cấu trúc, mặc dù thì trường chè trong năm 2017 và 2018 đặc biệt khó khăn, Vinatea vẫn duy trì ổn định sản xuất. Trong bối cảnh nhu cầu thị trường chè thế giới không tăng, Vinatea luôn hướng tới việc nâng cao khả năng cạnh tranh về giá và chú ý đến chất lượng sản phẩm. GTNfoods và Ban điều hành Vinatea tiếp tục đẩy mạnh phát triển quy trình canh tác nông nghiệp đạt tiêu chuẩn Quốc tế, nâng cấp hệ thống cơ sở hạ tầng nhà máy sản xuất đồng bộ, đẩy mạnh xuất khẩu chè nguyên liệu vào các thị trường khó tính với tỷ suất lợi nhuận cao; đồng thời tiếp tục phát triển mảng nội tiêu chè thương hiệu, xây dựng kênh phân phối, gia tăng hiện diện trên thị trường. Ngoài ra, Vinatea tiếp tục nghiên cứu và triển khai các phương án đầu tư vào công nghệ chế biến sâu sản phẩm chè, nghiên cứu phương án phối trộn để tạo nên hương vị đa dạng, chế biến các sản phẩm công nghệ cao, để bắt kịp sự thay đổi thị hiếu tiêu dùng chè trên thế giới.

(vi) **Đối với câu hỏi về quyết toán vốn của Vinatea: Ông Hồng Anh có ý kiến trả lời như sau:**

Công ty vẫn đang rất tích cực phối hợp cùng các cơ quan nhà nước để hoàn thiện quá trình quyết toán vốn nhà nước. Mặc dù trong ĐHĐCĐ năm 2018, dự kiến ban đầu theo dự kiến của các cơ quan chức năng là Quý 2 năm 2018 hoàn thành, tuy nhiên do nhiều nguyên nhân khách quan phụ thuộc vào kết quả làm việc của các cơ quan nhà nước (02 đầu mối chính thức là Bộ NN và PTNT và Bộ Tài chính) nên đến thời điểm hiện tại việc quyết toán vốn chưa thể hoàn thành. Điều này gây rất nhiều khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Vinatea. Trong thời gian tới, BLĐ Vinatea tiếp tục nỗ lực tập trung bám sát vấn đề này để được quyết toán nhanh nhất.

(vii) **Đối với câu hỏi về phát triển mảng lợn: Ông Hồng Anh có ý kiến trả lời**

như sau:

Thịt lợn là mặt hàng thiết yếu, trong khi Vilico có lợi thế về cơ sở vật chất sẵn có, tiềm năng thị trường Việt Nam & Trung Quốc rất lớn. Tuy nhiên thời điểm hiện tại như các cổ đông đã thấy đang khá khó khăn đối với mảng thịt lợn cho dịch tả heo Châu Phi. Tuy nhiên, trong thời gian tới, Ban điều hành sẽ làm việc với các chuyên gia để nghiên cứu thị trường, cơ hội đầu tư ngành chăn nuôi và cân nhắc tận dụng cơ hội này để tham gia ngành chăn nuôi lợn

(viii) Các câu hỏi về Mộc Châu Milk: Ông Hồng Anh có ý kiến trả lời như sau:

- Mộc Châu Milk là mô hình khép kín trong chuỗi giá trị. Điểm đặc trưng cơ bản là tạo ra ngành nghề chăn nuôi bò sữa phát triển với hiệu quả bền vững, nhiều người được hưởng thành quả và tạo nhiều công ăn việc làm cho xã hội. Mocchau Milk cũng là nơi đi đầu ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật tiên tiến có hiệu quả trong phát triển chăn nuôi bò sữa nhằm đóng góp lớn cho ngân sách nhà nước cũng như các chương trình phúc lợi xã hội.
- Mục tiêu phát triển trên 100.000 con bò sữa và đưa Mộc Châu trở thành thủ phủ phát triển chăn nuôi bò sữa lớn hơn là có cơ sở thực hiện và Mộc Châu Milk cùng GTN đang xây dựng kế hoạch chiến lược để triển khai chương trình này.
- Theo quyết định Thủ tướng Chính phủ Mộc Châu là khu du lịch trọng điểm quốc gia, Mocchau Milk luôn gắn chương trình phát triển của Công ty với chương trình phát triển du lịch.
- Mocchau Milk đã làm trang trại du lịch bò sữa có hiệu quả. Hội thi Hoa hậu bò sữa là một nét văn hóa đặc trưng riêng và đã có đăng ký độc quyền.
- Trong những năm tới Công ty sẽ đầu tư Nhà máy sữa mới và Trung tâm Giống mang đặc trưng hiện đại với du lịch bò sữa và chế biến các sản phẩm sữa, kết hợp với du lịch nông nghiệp trải nghiệm chăn nuôi bò sữa.
- Hiện tại số lượng đàn bò của Mộc Châu Milk là 24.500 con, Công ty xây dựng kế hoạch đạt 35.000 con vào năm 2020, định hướng 100.000 con trong tương lai.
- Mô hình phát triển của Mộc Châu Milk là theo chuỗi giá trị với sự kết hợp giữa mô hình chăn nuôi hộ gia đình với các trung tâm giống của Công ty, trong đó hộ chăn nuôi là chính. Hiện tại trung bình tại Mộc Châu Milk số lượng đàn bò là 40 con/nông hộ, có thể lên theo tiêu chuẩn Hàn Quốc, Âu Mỹ là 45 con/hộ, 60 con/hộ. Các Trung tâm giống là nơi sản xuất con giống; xây dựng mô hình sản xuất hữu cơ; áp dụng, chuyển giao các tiến bộ kỹ thuật; công nghệ mới. Đây

là mô hình chăn nuôi hiệu quả, phù hợp, Công ty sẽ tiếp tục duy trì, phát triển và mở rộng theo hướng chuỗi liên kết này.

- Công ty đã và sẽ đăng ký đầu tư thêm các Trung tâm giống, 1 nhà máy chế biến sữa, 2 nhà máy chế biến thức ăn TMR. Nguồn đầu tư cần khoảng 600-700 tỷ đồng. Tuy nhiên việc đầu tư cần có sự nghiên cứu kỹ về sức tiêu thụ của thị trường.
- Hiện VNM đã là cổ đông lớn, GTN cũng có kế hoạch làm việc với VNM để trao đổi/nghiên cứu về cơ hội hợp tác trong tương lai. Ngoài ra, GTN cũng đang có kế hoạch làm việc với đơn vị tư vấn để đánh giá tổng thể về Tập đoàn và Mộc Châu Milk, từ đó xây dựng các phương án hợp tác với các đối tác để phát triển.
- GTN và Mộc Châu Milk cũng mở ra các cơ hội hợp tác với các đối tác tiềm năng khác trong và ngoài nước để cùng phát triển.
- Chiến lược phát triển của Mộc Châu Milk trong tương lai: tiếp tục phát triển theo mô hình sản xuất kinh doanh hiện tại, duy trì và mở rộng hệ thống chuỗi giá trị kết hợp giữa mô hình chăn nuôi hộ gia đình và các trung tâm giống để cung cấp nguồn nguyên liệu sữa tươi cho Công ty, chiến lược phát triển 100% sản phẩm từ sữa tươi theo mô hình trên, trong đó tập trung đầu tư mạnh vào công tác R&D, hiện đại hóa sản xuất, marketing và nghiên cứu thị trường để đưa ra thị trường các sản phẩm mới phù hợp xu hướng, thị hiếu tiêu dùng. GTN và Mộc Châu Milk cũng mở ra các cơ hội hợp tác với các đối tác tiềm năng khác trong và ngoài nước để cùng phát triển.

(ix) Ý kiến về sự trao đổi giữa VNM và GTN: Ông Hồng Anh có ý kiến trả lời như sau:

Sau khi có thông báo chào mua công khai từ VNM, giữa GTN và VNM đã có buổi tiếp xúc ban đầu.

Sau khi VNM công bố thông về việc đã chào mua công khai thành công cổ phiếu GTN (thời gian công bố thông tin: đầu 6/2019), do thời gian ngắn nên hai bên giữa VNM và GTN chưa thể có buổi tiếp xúc tiếp theo.

Chúng tôi luôn trân trọng và mong muốn sự đóng góp của các cổ đông, các đối tác vào các hoạt động kinh doanh của GTN.

X- Thông báo kết quả kiểm phiếu đối với việc thông qua Tờ trình số 15 và Tờ trình số 16.

Ông Lê Quang Hưng – Trưởng Ban kiểm phiếu đọc kết quả kiểm Phiếu biểu quyết đối với các Tờ trình 15 và tờ trình số 16.

	Số phiếu	Số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Số phiếu biểu quyết phát ra:	**59**	**234.466.918**
Số phiếu biểu quyết thu về:	**53**	**234.462.037**

Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua Tờ trình 15 và Tờ trình 16 với kết quả kiểm phiếu như sau:

1. **Tờ trình số 15 V/v: Bầu bổ sung thành viên HĐQT như sau:**

	Phiếu hợp lệ			Phiếu không hợp lệ
	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến	
Số cổ phần có quyền biểu quyết	129.383.951	104.625.346	10.020	442.720
Tỉ lệ % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội	55,1822%	44,6226%	0,0043%	0,1888%

Kết luận: Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành chiếm tỷ lệ 55,1822% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội, **Tờ trình số 15 V/v: Bầu bổ sung thành viên HĐQT đã được thông qua.**

2. **Tờ trình số 16 V/v: Bầu bổ sung thành viên BKS như sau:**

	Phiếu hợp lệ			Phiếu không hợp lệ
	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến	
Số cổ phần có	129.464.011	104.545.286	10.020	442.720

quyền biểu quyết				
Tỉ lệ % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội	55,2163%	44,5885%	0,0043%	0,1888%

Kết luận: Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành chiếm tỷ lệ 55,2163% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội, **Tờ trình số 15 V/v: Bầu bổ sung thành viên BKS đã được thông qua.**

Ông Nguyễn Hồng Anh, thay mặt Đoàn Chủ tịch thông báo: Căn cứ kết quả kiểm phiếu đối với Tờ trình số 15 và Tờ trình số 16 về việc bầu bổ sung thành viên HĐQT, thành viên BKS:

- Số lượng thành viên HĐQT còn lại là 03 thành viên, còn thiếu 02 thành viên HĐQT **độc lập** so với quy định tại Điều lệ hiện hành của Công ty, do đó Đại hội cần bầu bổ sung thêm 02 thành viên độc lập;
- Số lượng thành viên BKS còn lại là 01 thành viên, còn thiếu 02 thành viên so với quy định tại Điều lệ hiện hành của Công ty, do đó Đại hội cần bầu bổ sung thêm 02 thành viên.

XI- Bầu bổ sung thành viên HĐQT, thành viên BKS.

1. Ông Lê Quang Hưng – Trưởng Ban kiểm phiếu lên trình bày Quy chế Bầu cử thành viên BKS, thành viên HĐQT.

❖ Đại hội tiến hành biểu quyết **thông qua Quy chế Bầu cử thành viên BKS, thành viên HĐQT** như sau:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 234.466.918 *(Bằng chữ: Hai trăm ba mươi bốn triệu bốn trăm sáu mươi sáu nghìn chín trăm mười tám)* cổ phần. Trong đó:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 130.094.092 cổ phần, tương ứng 55,4851% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 104.050.176 cổ phần, tương ứng 44,3773% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;

- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 5.070 cổ phần, tương ứng 0,0022% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần không tham gia biểu quyết: 317.580 cổ phần, tương ứng 0,1354 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần biểu quyết không hợp lệ: 0 cổ phần, tương ứng 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

❖ **Kết luận:** ***Như vậy, với kết quả biểu quyết bằng phương thức giơ Thẻ biểu quyết, Quy chế Bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS đã được thông qua với tỷ lệ 55,4851% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội.***

2. Ông Tạ Văn Quyền – Chủ tọa Đại hội giới thiệu danh sách ứng viên HĐQT và BKS

(i) Danh sách ứng cử viên HĐQT bao gồm:

- Bà Văn Thị Hằng
- Ông Lê Chí Nam

(ii) Danh sách ứng cử viên BKS bao gồm:

- Bà Bùi Thị Xuân
- Bà Nguyễn Thị Thái

3. Ông Lê Quang Hưng Hưng – trưởng Ban kiểm phiếu trình bày tóm tắt về thông tin của các ứng cử viên để Quý Cổ đông nắm được và thực hiện việc bầu cử.

4. Ban kiểm phiếu hướng dẫn các đại biểu cách thức ghi phiếu bầu cử.

Đại hội đã nghe ông Lê Quang Hưng, Trưởng ban kiểm phiếu hướng dẫn việc ghi Phiếu bầu cử thành viên HĐQT, BKS và bỏ Phiếu bầu cử.

Đại hội tiến hành bầu cử thành viên HĐQT và thành viên BKS

XII- Đại hội tiến hành bỏ phiếu biểu quyết thông qua báo cáo của Ban Tổng Giám đốc, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Báo cáo sử dụng vốn từ phát hành cổ phiếu riêng lẻ năm 2016 và các tờ trình từ Tờ trình số 09 đến Tờ trình số 14

Đại hội đã nghe ông Lê Quang Hưng, Trưởng ban kiểm phiếu hướng dẫn việc ghi Phiếu biểu quyết và bỏ Phiếu biểu quyết đối với 04 Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc, HĐQT, Ban kiểm soát, Báo cáo sử dụng vốn từ phát hành cổ phiếu

riêng lẻ năm 2016 và 06 Tờ trình từ Tờ trình số 09 đến Tờ trình số 14.

Đại hội tiến hành bỏ phiếu biểu quyết liên quan đến 4 Báo cáo và 06 Tờ trình từ Tờ trình số 09 đến Tờ trình số 14

XIII- Đại hội nghỉ giải lao.

XIV- Kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát

Ông Lê Quang Hưng, Trưởng ban kiểm phiếu đọc **Báo cáo kết quả kiểm phiếu bầu cử thành viên HĐQT và thành viên BKS** như sau:

1. Kết quả kiểm phiếu bầu cử thành viên HĐQT

	Số phiếu	Số cổ phần có quyền biểu quyết
Số phiếu biểu quyết phát ra:	60	234.466.925
Số phiếu biểu quyết thu về:	50	234.232.197
Số phiếu hợp lệ:	47	234.099.337
Số phiếu không hợp lệ:	3	132.860

Kết quả kiểm phiếu

- Bà Văn Thị Hằng đã trúng cử Thành viên HĐQT với tổng số phiếu bầu là 129.693.511 phiếu, tương ứng với 55,3142% cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội chấp thuận thông qua.
- Ông Lê Chí Nam đã trúng cử Thành viên HĐQT với tổng số phiếu bầu là 129.693.391 phiếu, tương ứng với 55,3142% cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội chấp thuận thông qua.

2. Kết quả kiểm phiếu bầu cử thành viên BKS

	Số phiếu	Số cổ phần có quyền biểu quyết
Số phiếu biểu quyết phát ra:	60	234.466.925
Số phiếu biểu quyết thu về:	51	234.282.197

Số phiếu hợp lệ:	48	234.149.437
Số phiếu không hợp lệ:	3	132.760

Kết quả kiểm phiếu

- Bà Bùi Thị Xuân đã trúng cử Thành viên BKS với tổng số phiếu bầu là 129.693.451 phiếu, tương ứng với 55,3142% cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội chấp thuận thông qua.
- Bà Nguyễn Thị Thái đã trúng cử Thành viên BKS với tổng số phiếu bầu là 129.693.451 phiếu, tương ứng với 55,3142% cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội chấp thuận thông qua.

Chủ tọa Đại hội mời các nhân sự trúng cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát ra mắt Đại hội.

XV- Ban kiểm phiếu báo cáo kết quả kiểm phiếu đối với tất cả vấn đề tại Đại hội

Ngoài những kết quả kiểm phiếu đối với các nội dung đã được ghi nhận và công bố trước đó, Báo cáo kết quả kiểm phiếu ghi nhận kết quả kiểm phiếu của các báo cáo, tờ trình còn lại, cụ thể là các báo cáo của Ban Tổng Giám đốc, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, báo cáo sử dụng vốn từ phát hành cổ phiếu riêng lẻ năm 2016 và các tờ trình từ Tờ trình số 09 đến Tờ trình số 14 như sau:

Ông Lê Quang Hưng – Trưởng Ban kiểm phiếu đọc kết quả kiểm Phiếu biểu quyết đối với các báo cáo của Ban Tổng Giám đốc, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, báo cáo sử dụng vốn từ phát hành cổ phiếu riêng lẻ năm 2016 và các tờ trình từ Tờ trình số 09 đến Tờ trình số 14 như sau:

	Số phiếu	**Số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội**
Số phiếu biểu quyết phát ra:	60	234.466.925
Số phiếu biểu quyết thu về:	51	234.282.197

Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua các báo cáo của Ban Tổng Giám đốc, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Báo cáo sử dụng vốn từ phát hành cổ phiếu riêng lẻ năm 2016 và các tờ trình từ Tờ trình số 09 đến Tờ trình

số 14 với kết quả kiểm phiếu như sau:

1. **Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về tình hình sản xuất kinh doanh năm 2018**

	Phiếu hợp lệ			Phiếu không hợp lệ
	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến	
Số cổ phần có quyền biểu quyết	234.067.207	170.960	43.030	1.000
Tỉ lệ % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội	99,8295%	0,0729%	0,0184%	0,0004%

Kết luận: Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành chiếm tỷ lệ 99,8295% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội, **Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về tình hình sản xuất kinh doanh năm 2018 đã được thông qua.**

2. **Báo cáo của HĐQT về tình hình hoạt động năm 2018 và định hướng 2019.**

	Phiếu hợp lệ			Phiếu không hợp lệ
	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến	
Số cổ phần có quyền biểu quyết	226.076.927	170.960	8.033.310	1.000
Tỉ lệ % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội	96,4217%	0,0729%	3,4262%	0,0004%

Kết luận: Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành chiếm tỷ lệ 96,4217% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội, **Báo cáo của HĐQT về tình**

hình hoạt động năm 2018 và định hướng 2019 được thông qua.

3. **Báo cáo Hoạt động của BKS năm 2018 và định hướng năm 2019**

	Phiếu hợp lệ			Phiếu không hợp lệ
	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến	
Số cổ phần có quyền biểu quyết	226.086.927	170.960	8.023.310	1.000
Tỉ lệ % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội	96,4259%	0,0729%	3,4219%	0,0004%

Kết luận: Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành chiếm tỷ lệ 96,4259% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội, **Báo cáo Hoạt động của BKS được thông qua.**

4. **Báo cáo sử dụng vốn từ Phát hành cổ phiếu riêng lẻ năm 2016**

	Phiếu hợp lệ			Phiếu không hợp lệ
	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến	
Số cổ phần có quyền biểu quyết	226.086.867	165.950	8.028.380	1.000
Tỉ lệ % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội	96,4259%	0,0708%	3,4241%	0,0004%

Kết luận: Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành chiếm tỷ lệ 96,4259% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội, **Báo cáo sử dụng vốn từ Phát hành cổ phiếu riêng lẻ năm 2016 của Công ty được thông qua.**

5. Tờ trình số 09 V/v: Thông qua báo cáo tài chính năm 2018 đã kiểm toán

	Phiếu hợp lệ			Phiếu không hợp lệ
	Tán thành	**Không tán thành**	**Không có ý kiến**	
Số cổ phần có quyền biểu quyết	226.086.927	165.890	8.028.380	1.000
Tỉ lệ % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội	96,4259%	0,0708%	3,4241%	0,0004%

Kết luận: Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành chiếm tỷ lệ 96,4259% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội, **Tờ trình số 09 V/v: Thông qua báo cáo tài chính năm 2018 đã kiểm toán của Công ty được thông qua.**

6. Tờ trình số 10 V/v: Kế hoạch thù lao cho HĐQT và Ban kiểm soát năm 2019

	Phiếu hợp lệ			Phiếu không hợp lệ
	Tán thành	**Không tán thành**	**Không có ý kiến**	
Số cổ phần có quyền biểu quyết	226.226.867	15.950	8.038.380	1.000
Tỉ lệ % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội	96,4856%	0,0068%	3,4284%	0,0004%

Kết luận: Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành chiếm tỷ lệ 96,4856% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội, **Tờ trình số 10 V/v: Kế hoạch thù lao cho HĐQT và Ban kiểm soát năm 2019 của Công ty được thông qua.**

7. **Tờ trình số 11 V/v: Phân phối lợi nhuận 2018**

	Phiếu hợp lệ			Phiếu không hợp lệ
	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến	
Số cổ phần có quyền biểu quyết	234.217.207	25.890	38.100	1.000
Tỉ lệ % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội	99,8935%	0,0110%	0,0163%	0,0004%

Kết luận: Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành chiếm tỷ lệ 99,8935% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội, **Tờ trình số 11 V/v: Phân phối lợi nhuận 2018 của Công ty được thông qua.**

8. **Tờ trình số 12 V/v: Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2019**

	Phiếu hợp lệ			Phiếu không hợp lệ
	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến	
Số cổ phần có quyền biểu quyết	234.217.207	25.890	38.100	1.000
Tỉ lệ % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội	99,8935%	0,0110%	0,0163%	0,0004%

Kết luận: Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành chiếm tỷ lệ 99,8935% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội, **Tờ trình số 12 V/v: Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2019 của Công ty được thông qua.**

9. **Tờ trình số 13 V/v: Lựa chọn công ty kiểm toán năm 2019**

	Phiếu hợp lệ			Phiếu không hợp lệ
	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến	
Số cổ phần có quyền biểu quyết	234.232.277	15.890	33.030	1.000
Tỉ lệ % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội	99,8999%	0,0068%	0,0141%	0,0004%

Kết luận: Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành chiếm tỷ lệ 99,8999% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội, **Tờ trình số 13 V/v: Lựa chọn công ty kiểm toán năm 2019 của Công ty được thông qua.**

10. **Tờ trình số 14 V/v: Phê duyệt việc cho vay các công ty con và công ty liên kết trong giai đoạn 2019-2020**

	Phiếu hợp lệ			Phiếu không hợp lệ
	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến	
Số cổ phần có quyền biểu quyết	130.136.131	104.112.036	33.030	1.000
Tỉ lệ % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội	55,5030%	44,4037%	0,0141%	0,0004%

Kết luận: Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành, chiếm tỷ lệ 55,5030% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội, **Tờ trình số 14 V/v: Phê duyệt việc cho vay các công ty con và công ty liên kết trong giai đoạn 2019-2020 của Công ty được thông qua.**

XVI- Trình Đại hội Dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018:

Ông Nguyễn Duy Lý – Trưởng Ban thư ký trình bày trước Đại hội nội dung Dự thảo Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 và Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần GTNfoods.

XVII- Đại hội biểu quyết thông qua Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty

1. Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua nội dung của Biên bản họp Đại hội bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết.

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 234.466.925 *(Bằng chữ: Hai trăm ba mươi bốn triệu bốn trăm sáu mươi sáu nghìn chín trăm hai mươi lăm)* cổ phần. Trong đó:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 180.262.282 cổ phần, tương ứng 76,8818% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần không tham gia biểu quyết: 54.204.643 cổ phần, tương ứng 23,1182% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần biểu quyết không hợp lệ: 0 cổ phần, tương ứng 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Kết luận: ***Như vậy, với kết quả biểu quyết bằng phương thức giơ Thẻ biểu quyết, Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đã được biểu quyết thông qua với tỷ lệ 76,8818% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội.***

2. Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần GTNfoods bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 234.466.925 cổ phần *(Bằng chữ: Hai trăm ba mươi bốn triệu bốn trăm sáu mươi sáu nghìn chín trăm hai mươi lăm)*. Trong đó:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 130.262.282 cổ phần, tương ứng 55,5568% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 50.000.000 cổ phần, tương ứng 21,325% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần không tham gia biểu quyết: 54.204.643 cổ phần, tương ứng 23,1182% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần biểu quyết không hợp lệ: 0 cổ phần, tương ứng 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Kết luận: ***Như vậy, với kết quả biểu quyết bằng phương thức giơ Thẻ biểu quyết, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần GTNfoods đã được biểu quyết thông qua tỷ lệ 55,5568% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội.***

XVIII- Bế mạc Đại hội.

Ông Tạ Văn Quyền phát biểu bế mạc Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần GTNfoods bế mạc vào hồi 15h50 ngày 28/06/2019.

TM/ BAN THƯ KÝ	**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**
NGUYỄN DUY LÝ	Tạ Văn Quyền

CÔNG TY CỔ PHẦN GTNFOODS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
---o0o---	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 01/NQ-GTN-ĐHĐCĐ	**---o0o---**
	Hà Nội, ngày 28 tháng 6 năm 2019

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Căn cứ:

- *Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
- *Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần GTNfoods;*
- *Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần GTNfoods ("**Đại hội**"),*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua việc bổ sung vào chương trình họp các nội dung theo kiến nghị của cổ đông theo quy định tại Khoản 4 Điều 18 Điều lệ Công ty Cổ phần GTNfoods theo nội dung Tờ trình số 01.

Điều 2: Thông qua Tờ trình số 02, theo đó: (i) thông qua toàn văn nội dung Bản Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần GTNfoods ("**Bản Quy chế mới**") để thay thế cho bản Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần GTNfoods đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 19/04/2018; và (ii) Bản Quy chế mới này có hiệu lực ngay tại thời điểm được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 của GTNfoods biểu quyết thông qua.

Điều 3: Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của ông La Mạnh Tiến theo nội dung Tờ trình số 03.

Điều 4: Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của ông Lars Kjaer theo nội dung Tờ trình số 04.

Điều 5: Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát của ông Trần Việt Thắng theo nội dung Tờ trình số 05.

Điều 6: Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của ông

Michael Louis Rosen theo nội dung Tờ trình số 06.

Điều 7: Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của bà Chew Mei Ying theo nội dung Tờ trình số 07.

Điều 8: Thông qua việc miễn nhiệm Ban kiểm soát của ông Pan Mun Kit theo nội dung Tờ trình số 08.

Điều 9: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán theo nội dung Tờ trình số 09.

Điều 10: Thông qua kế hoạch chi trả thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty cho năm tài chính 2019 theo nội dung Tờ trình số 10.

Điều 11: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 theo nội dung Tờ trình số 11.

Điều 12: Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2019 theo nội dung Tờ trình số 12.

Điều 13: Thông qua danh sách các Công ty kiểm toán dự kiến thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính trong năm 2019 theo nội dung Tờ trình số 13.

Điều 14: Thông qua việc Công ty Cổ phần GTNfoods cho vay các công ty con và công ty liên kết trong giai đoạn 2019-2020 theo nội dung chi tiết tại Tờ trình số 14.

Điều 15: Thông qua việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị theo nội dung Tờ trình số 15.

Điều 16: Thông qua việc bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát theo nội dung Tờ trình số 16.

Điều 17: Thông qua các báo cáo bao gồm: Báo cáo của Ban Tổng giám đốc, Báo cáo của Hội đồng quản trị, Báo cáo của Ban Kiểm soát; Báo cáo về tình hình sử dụng vốn của các đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ năm 2016.

Điều 18: Thông qua kết quả bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần GTNfoods. Theo đó các thành viên trúng cử gồm:

1. Bà Văn Thị Hằng.
2. Ông Lê Chí Nam.

Điều 19: Thông qua kết quả bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ

phần GTNfoods. Theo đó các thành viên trúng cử gồm:

1. Bà Bùi Thị Xuân.
2. Bà Nguyễn Thị Thái .

Điều 20: Điều khoản thi hành

Nghị quyết này được Đại hội thông qua tại cuộc họp và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 28/06/2019. Các ông (bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành và các cá nhân đơn vị có liên quan tại Công ty Cổ phần GTNfoods chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA

CÔNG TY CỔ PHẦN GTNFOODS

TẠ VĂN QUYỀN

Nơi nhận:
- *HĐQT, BKS Cty;*
- *Ban Tổng Giám đốc Cty;*
- *Website: www.gtnfoods.com.vn (thay thông báo);*
- *Lưu VT.*